

Bản án số: 54 /2021/ HNGĐ-ST

Ngày 16/08/2021

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn La, ông Nguyễn Quang Vinh .

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Vũ Thị Thanh Huyền- Cán bộ toà án nhân dân huyện Lạng Giang.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Lạng Giang: bà Trần Thị H - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/08/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 197 /2021/TLST-HNGĐ ngày 02/07/2021 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2021/ QĐTS- HNGĐ ngày 30/07/2021,giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Đình L, sinh năm 1992.

ĐKKHKT: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Giang. (Xin vắng mặt)

Bị đơn: Chị Trần Thị Minh H, sinh năm 1995.

ĐKKHKT: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Giang. (Xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Vũ Đình L trình bày: Anh và chị Trần Thị Minh H có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 03/01/2020 tại UBND xã T, trước khi cưới có được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn. Quá trình chung sống do vợ chồng không hợp nên thường xuyên cãi nhau, đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không được, nay xác định không còn tình cảm nên anh xin được ly hôn với cô H.

2.Về con chung: Không có

3.Về tài sản chung: Không có.

Quá trình làm việc tại Tòa án anh L xin vắng mặt tại các phiên tòa xét xử anh với chị H.

* Tại bản tự khai chị Trần Thị Minh H trình bày: Chị đã nhận được thông báo thụ lý và giấy báo của Tòa án, chị xin có ý kiến :

Về quan hệ vợ chồng: Chị và anh L có đăng ký kết hôn vào ngày 03/02/2020 tại UBND xã T, trước khi cưới được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, anh chị

có được gia đình tổ chức cưới theo phong tục địa phương, sau khi kết hôn chị về gia đình nhà anh L sinh sống. Thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2021 vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng trong quan điểm vợ chồng, vợ chồng hay cãi nhau, đã được gia đình hai bên khuyên giải nhưng không được. Nay xét thấy không còn tình cảm giành cho nhau, anh L xin ly hôn chị đồng ý.

1. Về con chung: Không có
2. Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Hiện nay do chị đi làm và tình hình dịch bệnh phức tạp khó đi lại nên chị xin vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Mọi văn bản giấy tờ của Tòa án gửi về cho bố mẹ chồng chị tại thôn T, xã T, huyện Lạng Giang và bố mẹ chị sẽ thông báo lại cho chị biết.

Tại biên bản làm việc ông Vũ Đình V là bố anh L có trình bày: Anh L và chị H có đăng ký kết hôn và được gia đình tổ chức lễ cưới, quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng anh L hạnh phúc, khoảng đầu năm 2021 vợ chồng có mâu thuẫn, do vợ chồng không hợp nhau, hay cãi nhau, vợ chồng đã được gia đình 02 bên khuyên giải nhưng không được, về việc anh L ly hôn đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật, về con chung vợ chồng không có con chung; Chị H có gửi bản tự khai và có ý kiến đề nghị các văn bản tố tụng của Tòa án gửi cho chị H thì Tòa án sẽ gửi cho tôi và tôi sẽ có trách nhiệm thông báo cho chị H biết tôi đồng ý.

Tại biên bản xác minh tại địa phương ông Nguyễn Văn Trung trưởng thôn T có ý kiến: Chị H và anh L có đăng ký và chung sống tại thôn T, xã T, quá trình chung sống vợ chồng có nảy sinh mâu thuẫn như thế nào thì địa phương không nắm được vì không báo chính quyền địa phương, hiện chị H đi làm ăn thỉnh thoảng mới về nhà, việc anh L, chị H ly hôn đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án anh L có đơn xin từ chối hòa giải, nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay anh L xin vắng mặt tại phiên tòa và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa hôm nay chị H xin vắng mặt tại phiên tòa, Tòa án xét xử vắng mặt anh L, chị H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về yêu cầu xin ly hôn của anh L: Anh Vũ Đình L được ly hôn với chị Trần Thị Minh H.

Về án phí: Anh L chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi thảo luận, nghị án Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Đơn khởi kiện của anh Vũ Đình L cùng các tài liệu nộp kèm theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình. Chị H có hộ khẩu tại xã T, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án anh L có đơn xin xét xử vắng mặt, chị H vắng mặt lần 2 không có lý do, hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh L, chị H theo quy định tại điều 227; điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Đình L và chị Trần Thị Minh H đã đăng ký kết hôn vào ngày 03/01/2020 tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Bắc Giang. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó quan hệ hôn nhân giữa anh L và chị H là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân thì thấy: Lời khai của anh L về việc vợ chồng có mâu thuẫn, và không quan tâm đến nhau phù hợp với lời khai của chị H thể hiện vợ chồng có mâu thuẫn và không quan tâm đến nhau, cả anh L và chị H đều đồng ý ly hôn. Đối với yêu cầu xin ly hôn của anh L Hội đồng xét xử xét thấy: Trong thời gian sống chung vợ chồng anh L, chị H không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, vợ chồng không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ mọi việc, không giữ gìn, bảo vệ hạnh phúc gia đình, mâu thuẫn trầm trọng dẫn đến vợ chồng sống ly thân, việc này trái với các quy định tại các điều 19, 21 luật hôn nhân gia đình năm 2014. Từ những phân tích trên, căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 8 Nghị quyết số 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về căn cứ cho ly hôn thì thấy rằng: Tình trạng của vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần cho anh L được ly hôn chị H.

[5]. Về con chung: Không có con chung, không xem xét giải quyết.

[6]. Về tài sản chung và công nợ: Không có, không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Anh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; Điều 53; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 147; Điều 227; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

[1]. Về quan hệ vợ chồng: Anh Vũ Đình L được ly hôn chị Trần Thị Minh H.

[2]. Án phí: Anh Vũ Đình L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012303 ngày 02/07/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Xác nhận anh L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[3]. Quyền kháng cáo: Anh L, chị H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- UBND thị trấn Kép;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã Thái Đào;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã Phi Mô;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Hà

